

Số: 45/TTr-PBC

Bình Minh, ngày 17 tháng 5 năm 2024

TỜ TRÌNH

**Về việc phê duyệt đề án sử dụng tài sản vào mục đích
cho thuê của trường Tiểu học Phan Bội Châu**

Kính gửi:

- Phòng Giáo Dục và Đào Tạo thị xã Bình Minh;
- Phòng Tài chính – Kế hoạch;
- UBND thị xã Bình Minh.

Căn cứ Luật quản lý sử dụng tài sản công;

Căn cứ Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ quy định một số điều của Luật quản lý tài sản công;

Căn cứ Công văn số 941/STC ngày 06 tháng 7 năm 2018 của Sở Tài chính tỉnh Vĩnh Long về việc khẩn trương lập đề án sử dụng tài sản công vào mục đích kinh doanh, cho thuê, liên doanh, liên kết tại đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Công văn số 1389/STC-QLGCS&TCDN ngày 15/5/2024 của Sở Tài chính về việc thẩm định đề án sử dụng tài sản công vào mục đích cho thuê tại Trường Tiểu học Phan Bội Châu, thị xã Bình Minh.

Qua ý kiến của Sở Tài chính, Trường Tiểu học Phan Bội Châu đã tiếp thu và hoàn chỉnh lại đề án cụ thể như sau:

1. Bổ sung vào khoản 1, phần I cơ sở pháp lý như sau:

Căn cứ Công văn số 1107/UBND-KT 07/2022 của UBND thị xã Bình Minh về việc thực hiện tự chủ tài chính giai đoạn ổn định chi ngân sách địa phương 2022 – 2025 theo Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ.

Trường Tiểu học Phan Bội Châu kính trình đến Phòng giáo dục và Đào tạo thị xã Bình Minh, Phòng Tài chính- Kế hoạch Thị xã Bình Minh, Ủy ban nhân dân Thị xã Bình Minh, xem xét trình Ủy ban nhân dân tỉnh Vĩnh Long phê duyệt đề án, để tạo điều kiện cho Trường thực hiện đấu giá cho thuê căn tin đúng theo quy định hiện hành của nhà nước.

(Đính kèm đề án của trường)

Rất mong được sự chấp thuận giúp đơn vị hoàn thành nhiệm vụ được giao./.

Trân trọng!

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG

Bùi Hồng Khanh

UBND THỊ XÃ BÌNH MINH
TRƯỜNG TH PHAN BỘI CHÂU

Mẫu số 02/TSC-ĐA
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 44/ĐA-PBC

Bình Minh, ngày 17 tháng 5 năm 2024

ĐỀ ÁN

**Sử dụng tài sản công tại trường Tiểu học Phan Bội Châu
vào mục đích cho thuê mặt bằng căn tin học sinh**

I. CƠ SỞ THỰC HIỆN ĐỀ ÁN

1. Cơ sở pháp lý

- Luật quản lý, sử dụng tài sản công năm 2017;
- Nghị định 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công;
- Căn cứ Nghị định 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập;
- Căn cứ Nghị định 24/2023/NĐ-CP ngày 14/5/2023 của Chính phủ quy định mức lương cơ sở đối với cán bộ, công chức viên chức và lực lượng vũ trang;
- Thông tư số 144/2017/TT-BTC ngày 29/12/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung của Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật quản lý, sử dụng tài sản công;
- Căn cứ Thông tư số 23/2023/TT-BTC ngày 25/4/2023 của Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ quản lý, tính hao mòn, khấu hao tài sản cố định tại cơ quan, tổ chức, đơn vị và tài sản tài sản cố định do nhà nước giao cho doanh nghiệp quản lý không tính thành phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp;
- Căn cứ Thông tư 108/2020/TT-BTC ngày 21/12/2020 của Bộ Tài chính, sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 45/2017/TT-BTC ngày 12/5/2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định khung thù lao dịch vụ đấu tài sản theo quy định tại Luật đấu giá tài sản;
- Căn cứ Nghị quyết 120/2018/NQ-HĐND ngày 06/7/2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh Vĩnh Long ban hành quy định phân cấp quản lý, sử dụng tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Vĩnh Long;
- Căn cứ Quyết định 37/2019/QĐ-UBND ngày 20/12/2019 của UBND tỉnh Vĩnh Long quy định bảng giá đất áp dụng từ năm 2020 – 2024 trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long;
- Căn cứ Quyết định số 03/2023/QĐ-UBND ngày 10/02/2023 của UBND tỉnh Vĩnh Long về việc quy định hệ số điều chỉnh giá đất năm 2023 trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long;
- Căn cứ Quyết định số 17/2016/QĐ-UBND, ngày 19/5/2016 của UBND tỉnh Vĩnh Long về việc sửa đổi Quyết định số 17/2014/QĐ-UBND ngày 11/9/2014 của UBND tỉnh Vĩnh Long về việc quy định tỷ lệ phần trăm để xác định đơn giá cho thuê trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long;
- Quyết định số 3180 /QĐ-UBND ngày 20 tháng 11 năm 2018 của Ủy Ban nhân dân thị xã Bình Minh về việc đổi tên Trường Tiểu học Thị trấn Cái Vồn B thành Trường Tiểu học Phan Bội Châu;

- Căn cứ Công văn số 1107/UBND-KT 07/2022 của UBND thị xã Bình Minh về việc thực hiện tự chủ tài chính giai đoạn ổn định chi ngân sách địa phương 2022 – 2025 theo Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ.

Trường Tiểu học Phan Bội Châu xây dựng đề án sử dụng tài sản công tại đơn vị vào mục đích cho thuê mặt bằng căn tin học sinh trong thời gian 05 năm (Từ năm 2024 đến năm 2028).

2. Cơ sở thực tiễn

a) Chức năng, nhiệm vụ của đơn vị

- Tổ chức giảng dạy, học tập và các hoạt động giáo dục khác theo mục tiêu, chương trình giáo dục phổ thông dành cho p cấp Tiểu học do Bộ trưởng Bộ GD&ĐT ban hành.

- Quản lý giáo viên, cán bộ, nhân viên, sử dụng và bảo quản cơ sở vật chất, theo quy định của pháp luật.

- Thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn khác theo quy định của pháp luật.

b) Cơ cấu tổ chức bộ máy của đơn vị

- Tổng số cán bộ, giáo viên, nhân viên: 49

Trong đó: Cán bộ quản lí: 03; giáo viên: 41 ; nhân viên: 05

- Trình độ giáo viên: 100% đạt trình độ chuẩn trở lên

- Tổng số học sinh toàn trường: 1.032 học sinh

- Tổng số lớp 30 (Khối 1: 5 lớp; Khối 2: 6 lớp; Khối 3: 6 lớp; Khối 4: 7 lớp; Khối 5: 5 lớp).

c) Kết quả thực hiện nhiệm vụ của đơn vị trong 3 năm gần nhất và kế hoạch phát triển trong các năm tiếp theo, như danh mục sau:

NĂM	TỔNG THU (đồng)		TỔNG CHI (đồng)	CHÊNH LỆCH THU/CHI (đồng)
	Ngân sách cấp	Thu khác		
Năm 2021	6.753.594.300	310.000.000	6.750.248.479	313.345.821
Năm 2022	6.687.381.280	264.000.000	6.687.381.280	264.000.000
Năm 2023	7.027.286.398	290.000.000	6.986.307.290	323.992.800

- Kế hoạch phát triển từ năm 2024 đến năm, như danh mục sau:

Đơn vị tính: đồng

TT	Khoản mục	Bình quân một năm (tính theo Năm 2024)
1	Dự toán thu	264.000.000
2	Ngân sách nhà nước cấp	6.687.322.000
3	Dự toán chi	6.500.375.000

4	Chênh lệch thu chi (4)=(1)+(2)-(3)	350.947.000
---	------------------------------------	-------------

II. NỘI DUNG CHỦ YẾU CỦA ĐỀ ÁN

1. Thực trạng quản lý, sử dụng tài sản công tại đơn vị

a) Thực trạng quản lý, sử dụng tài sản công tại Trường Tiểu học Phan Bội Châu theo các nhóm tài sản, như danh mục sau:

STT	TÊN TÀI SẢN	TỔNG NGUYÊN GIÁ (đồng)	TỔNG GIÁ TRỊ CÒN LẠI (đồng)
1	Đất	30.066.000.000	30.066.000.000
2	Nhà, vật kiến trúc	27.960.602.500	25.080.539.568
3	Tài sản, CCDC	3.013.150.000	2.192.837.000
	TỔNG CÔNG: 1 + 2 + 3	61.039.752.500	57.339.376.568

Diện tích nhà đất cho thuê, như danh mục sau:

ĐẤT	DIỆN TÍCH (m ²)	VỊ TRÍ	ĐƠN GIÁ (đồng/m ²)	THÀNH TIỀN (đồng)
Mặt bằng căn tin	50	Vị trí 1, tiếp giáp đường Phan Văn Năm, đoạn từ cầu Rạch Vồn đến ngã ba Cây me, khóm 2, phường Cái Vồn, thị xã Bình Minh	3.500.000	175.000.000

b) Tài sản đang sử dụng vào mục đích cho thuê, như danh mục sau:

Tên tài sản cho thuê	Số lượng	Diện tích	Nguyên giá (đồng)	Hình thức sử dụng tài sản
Căn tin học sinh: Đất	01	50 m ²	175.000.000	Cho thuê mặt bằng căn tin học sinh

Nguyên giá đất cho thuê được tính dựa trên Văn bản xác định giá trị quyền sử dụng đất để tính vào giá trị tài sản của Trường Tiểu học Phan Bội Châu ngày 01/01/2022 của Trường Tiểu học Phan Bội Châu với giá đất xác định là 3.500.000 đ/m²

- Kết quả của việc sử dụng tài sản vào mục đích cho thuê từ năm 2021 đến năm 2023: Đơn vị không có cho thuê.

2. Phương án sử dụng tài sản công vào mục đích cho thuê

2.1 Phương án cho thuê mặt bằng căn tin học sinh.

a) Phương án sử dụng tài sản công tại đơn vị:

- Tài sản sử dụng vào mục đích cho thuê, như danh mục sau:

Tên tài sản cho thuê	Diện tích	Nguyên giá (đồng)	Tỷ lệ nguyên giá tài sản cho thuê so với tổng nguyên giá tài sản đang quản lý là 61.039.752.500 đồng
Mặt bằng căn tin: Đất	50 m ²	175.000.000	0,29%

- **Sự cần thiết của việc cho thuê mặt bằng căn tin học sinh:** theo điểm a) khoản 1 Điều 57 của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công: khi tài sản được giao, được đầu tư xây dựng, mua sắm để thực hiện nhiệm vụ Nhà nước giao nhưng chưa sử dụng hết công suất thì đơn vị sự nghiệp công lập được sử dụng tài sản đó vào mục đích cho thuê, cụ thể:

+ Nhằm đáp ứng nhu cầu ăn uống, an toàn vệ sinh thực phẩm cho học sinh tại trường.

+ Việc cho thuê mặt bằng căn tin học sinh là hoạt động phụ trợ, hỗ trợ trực tiếp cho việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ được giao thực hiện theo khoản 2, điều 6 Thông tư số 144/2017/TT-BTC ngày 29/12/2017 của Bộ Tài chính.

+ Khấu hao tài sản áp dụng theo quy định tại Thông tư số 23/2023/TT-BTC ngày của Bộ Tài chính (nếu có).

- **Thời gian thực hiện cho căn tin:** 5 năm (trong đó 1 năm là 9 tháng).

- **Hình thức/phương thức cho thuê mặt bằng căn tin học sinh:** theo cơ chế giá thị trường được quy định tại Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ; phương pháp cho thuê: Đấu giá.

+ Giá khởi điểm để đấu giá cho thuê căn tin là: **84.150.000** đồng/5 năm (Thu một năm là 9 tháng, trừ 3 tháng nghỉ hè). Tương đương 1 năm là: 16.830.000 đồng/năm.

- Người trúng đấu giá phải thực hiện 08 nội dung chính khi cung cấp dịch vụ ăn uống căn tin học sinh tại trường như sau:

1. Bán ăn uống đúng khuôn viên quy định, đảm bảo vệ sinh khu vực căn tin. Không chứa chấp học sinh tụ tập chơi cờ bạc, hút thuốc lá, uống rượu bia và các chất gây nghiện khác. Trong giờ hành chính không được gây ồn ào, làm ảnh hưởng đến công việc của nhà trường. Góp phần tuyên truyền, nhắc nhở học sinh thực hiện đúng nội qui nhà trường.

2. Thực hiện tốt việc khám sức khỏe định kỳ, giữ gìn vệ sinh khu vực căn tin và trong trường học, thực phẩm phải có đồ che, không bán những mặt hàng đồ chơi, kẹo bánh trôi nổi, không rõ nguồn gốc, không xuất xứ và không rõ hạn sử dụng, không bán kẹo Singum. Không sử dụng đồ nhựa đựng thức ăn, không bán những thực phẩm chứa các chất bị cấm theo qui định của ngành y tế.

3. Căn tin phải tự trang bị và sửa chữa cơ sở vật chất, phải đảm bảo mỹ quan, vững chắc, không gây nguy hiểm cho học sinh.

4. Đảm bảo giá cả hợp lý cho từng loại hàng bán cho học sinh.

+ Trường hợp giá bán không đúng quy định hoặc không thực hiện theo đúng hồ sơ dự đấu giá:

Lần 01: lập biên bản nhắc nhở.

Lần 02: lập biên bản phạt nộp tiền cho bên cho thuê 5.000.000 đồng.

Lần 03: lập biên bản cắt hợp đồng và tổ chức đấu giá thuê mặt bằng căn tin của Nhà trường trong lần kế tiếp, đồng thời đơn vị bị phạt không được tham gia đấu giá.

5. Tổ chức quản lý hoạt động bán căn tin:

+ Nhân sự: tối thiểu 02 người, gửi kèm sơ yếu lý lịch của 02 người có xác nhận của chính quyền địa phương, người không có tiền án, tiền sự (ưu tiên người có trình độ văn hoá, bộ đội xuất ngũ), phải có giấy khám sức khỏe.

+ Bố trí ca làm việc.

+ Kế hoạch phân công công việc.

6. Phương tiện PCCC, an toàn giao thông và an toàn thực phẩm theo đúng quy định.

7. Phương án bồi hoàn, xử lý khi xảy ra ngộ độc thực phẩm.

8. Trang phục, tinh thần, thái độ phục vụ: cam kết nhân viên bán căn tin tác phong, xưng hô đúng mực, tuân theo các nội quy, quy định nhà trường. Lịch sự, tôn trọng học sinh.

- Phương án tài chính cho thuê mặt bằng căn tin:

+ Giá đất cho thuê: 3.500.000đồng/m² thực hiện theo QĐ số 37/2019/QĐ-UBND ngày 20/12/2019 của UBND Tỉnh Vĩnh Long quy định bảng giá đất áp dụng từ năm 2020-2024 trên địa bàn Tỉnh Vĩnh Long.

+ Quyết định số 03/2023/QĐ-UBND ngày 10/02/2023 của UBND tỉnh Vĩnh Long quy định hệ số điều chỉnh giá đất năm 2023 trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long.

+ Giá đất cho thuê hàng năm được xác định = Diện tích x Đơn giá x 1,1 (Hệ số điều chỉnh) x 1%/ năm.

Giá đất mặt bằng căn tin = 50m² x 3.500.000đồng/m² x 1,1 x 1%/năm = 1.925.000đồng/năm.

Thời gian 05 năm là: 1.925.000đồng/năm x 5 năm = 9.625.000đồng.

+ Khấu hao tài sản trên đất: Không có (đất trống).

Danh mục phương án tài chính, như danh mục sau:

Đơn vị tính: đồng

T T	Khoản mục	Định mức	Nguồn	Mỗi tháng	Tổng trong năm (9 tháng)	Tổng cộng 5 năm
1	I. Tổng doanh thu	Thu tiền cho thuê	Quỹ phát triển hoạt động sự nghiệp	1.870.000	16.830.000	84.150.000
	II. Tổng chi phí				11.151.900	47.484.000

2	Chi phí thuê tổ chức đấu giá	Theo thông tư 108/2020/TT-BTC ngày 21/12/2020 (3,6 trđ + 7% tiền CL giá trị tài sản theo giá trúng đấu giá với giá khởi điểm)			3.600.000	0
3	Số nộp ngân sách nhà nước	Lệ phí môn bài (mức khoán 1.000.000 đồng/năm)			1.000.000	5.000.000
		Thuế thu nhập (5% trên tổng doanh thu)			841.500	4.207.500
		Thuế giá trị gia tăng (5% trên tổng doanh thu)			841.500	4.207.500
		Tiền thuê đất			1.925.000	9.625.000
4	Khấu hao	Thông tư 23/2023/TT-BTC là 6,67%/năm			0	0
5	Trích cải cách tiền lương (5)=((1)-(2,3,4))x40%	Nghị định 24/2023/NĐ-CP ngày 14/5/2023 của Chính phủ			3.785.400	24.444.000
	III. Thặng dư				5.678.100	36.666.000
6	Bổ sung nguồn thu sự nghiệp của Nhà trường theo NĐ 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ	(6)=(1)-(2,3,4,5)			5.678.100	36.666.000

- Thời điểm nộp tiền thuê đất và trích khấu hao tài sản (nếu có) là thời điểm ký hợp đồng trúng đấu giá cho thuê mặt bằng căn tin học sinh theo quy định tại điều 42 của Nghị định 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ.

b) Đánh giá sơ bộ hiệu quả của phương án cho thuê:

Hiệu quả kinh tế đối với cho thuê mặt bằng căn tin học sinh:

- Dự kiến doanh thu, chi phí, số nộp ngân sách nhà nước, chênh lệch thu chi, tỷ trọng nguồn thu từ việc cho thuê mặt bằng căn tin học sinh trong tổng nguồn thu sự nghiệp của đơn

vị, dự kiến số tiền ngân sách nhà nước cấp và tỷ trọng tiền do ngân sách nhà nước cấp trong tổng dự toán chi, như danh mục sau:

TT	Dự kiến	Số tiền dự kiến năm 2024 (đồng)
1	Doanh thu	16.830.000
2	Chi phí (chi phí thuê tổ chức đấu giá)	3.600.000
3	Số nộp ngân sách nhà nước	4.608.000
4	Chênh lệch thu chi (4)=(1)-(2)	13.230.000
5	Thặng dư	5.678.100
6	Tổng nguồn thu sự nghiệp (năm 2024)	264.000.000
7	Ngân sách nhà nước cấp (năm 2024)	6.687.322.000
8	Tổng dự toán chi (năm 2024)	6.500.375.000

- Tỷ trọng nguồn thu từ việc cho thuê căn tin trong tổng nguồn thu sự nghiệp là (1)/(6) bằng 6,38%.

- Tỷ trọng tiền do ngân sách nhà nước cấp trong tổng dự toán chi hàng năm của đơn vị là (7)/(8) bằng 102,88%.

- Tỷ trọng nguồn thu từ thặng dư cho thuê căn tin trong tổng dự toán chi (5)/(8) bằng 0,09%

=> Như vậy việc cho thuê mặt bằng căn tin tại trường đã góp phần tiết kiệm ngân sách nhà nước trong các hoạt động chi thường xuyên 0,09%, đáp ứng được chức năng, nhiệm vụ được giao.

Hiệu quả xã hội:

- Xuất phát từ thực tế đáp ứng nhu cầu ăn uống, an toàn vệ sinh thực phẩm cho học sinh, tránh lãng phí nguồn lực sẵn có mà không ảnh hưởng đến hoạt động chuyên môn của đơn vị, do đó việc triển khai cho thuê mặt bằng căn tin học sinh để tăng nguồn thu sự nghiệp; phục vụ học sinh có ý nghĩa xã hội và kinh tế góp phần đóng góp thêm cho ngân sách tỉnh:

+ Khẳng định chủ trương đúng đắn của Đảng, Nhà nước về xã hội hóa công tác giáo dục.

+ Tăng cường, phát huy Nghị định 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ đối với các đơn vị sự nghiệp.

III. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ ĐỂ THỰC HIỆN ĐỀ ÁN.

Cho thuê mặt bằng căn tin học sinh mang tính tất yếu, khách quan, phù hợp với xu hướng cải cách hành chính sự nghiệp, thật sự đem lại hiệu quả đối với nhà trường.

Trên cơ sở của đề án, kính trình Phòng Giáo dục và Đào tạo thị xã Bình Minh trình cấp có thẩm quyền xem xét phê quyết, để đơn vị Nhà trường tổ chức đấu giá cho thuê mặt bằng căn tin học theo đúng quy định hiện hành của Nhà nước./.

Nơi nhận:

- Phòng GD-ĐT thị xã Bình Minh;
- Lưu: VT.

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ



The stamp is a red circular seal. The outer ring contains the text 'HÀNH DÂN THỊ XÃ BÌNH MINH' at the top and 'ỦY BAN NHÂN DÂN' at the bottom, separated by a star. The center of the stamp contains the text 'TRƯỜNG TIỂU HỌC PHAN BỘI CHÂU'. A blue ink signature is written over the stamp.

Bùi Hồng Khanh

ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN BÌNH MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 4768 /QĐ-UBND

Bình Minh, ngày 15 tháng 11 năm 2010

QUYẾT ĐỊNH

Về việc thành lập Trường Tiểu học Thị trấn Cái Vồn B

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN

Căn cứ Luật tổ chức Hội đồng Nhân dân và Ủy ban Nhân dân, ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Thông tư số 71/2006/TT-BTC ngày 09/8/2006 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện Nghị định số 43/2006/NĐ-CP ngày 09/8/2006 của Chính phủ quy định quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế và tài chính đối với đơn vị sự nghiệp công lập;

Quyết định số 14/2008/QĐ-BGDĐT ngày 07/04/2008 và Quyết định số 51/2007/QĐ-BGDĐT ngày 31/08/2007 của Bộ Trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Điều lệ Trường Mẫu non và Trường Tiểu học;

Xét Tờ trình số: 192/TTr-PNV, ngày 26/10/2010 của Trưởng phòng Nội vụ về việc thành lập các Trường Mẫu giáo, Tiểu học trong huyện,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thành lập Trường Tiểu học Thị trấn Cái Vồn B.

Trụ sở đặt tại: Thị trấn Cái Vồn, huyện Bình Minh, tỉnh Vĩnh Long.

Điều 2. Trường Tiểu học Thị trấn Cái Vồn B là đơn vị sự nghiệp công lập do ngân sách Nhà nước đảm bảo toàn bộ kinh phí hoạt động, có tư cách pháp nhân, được sử dụng con dấu riêng, được mở và sử dụng tài khoản tại Kho bạc Nhà nước theo qui định hiện hành, được quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm theo qui định của Pháp luật.

Điều 3. Các ông (bà): Chánh Văn phòng Hội đồng Nhân dân và Ủy ban Nhân dân huyện, Trưởng phòng Nội vụ, Trưởng phòng Giáo dục và Đào tạo và Hiệu trưởng Trường Tiểu học Thị trấn Cái Vồn B chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Các Quyết định trước đây trái với Quyết định này được bãi bỏ.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. /l. npl

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH



Nguyễn Thành Thế

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THỊ XÃ BÌNH MINH**

Số: 3180 /QĐ-UBND

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bình Minh, ngày 10 tháng 11 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc đổi tên Trường Tiểu học Thị trấn Cái Vồn B
thành Trường Tiểu học Phan Bội Châu**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THỊ XÃ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương, ngày 19/6/2015;

Căn cứ Thông tư số 41/2010/TT-BGDĐT ngày 30/12/2010 và Văn bản hợp nhất số 03/VBHN-BGDĐT ngày 22/01/2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ Trường Tiểu học;

Thực hiện Nghị quyết số 137/NQ-HĐND ngày 13/10/2018 của HĐND tỉnh Vĩnh Long về việc đổi tên trường học trên địa bàn thị xã;

Căn cứ Công văn số 3852/UBND-VX ngày 22/10/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh Vĩnh Long về triển khai thực hiện Nghị quyết số 137/NQ-HĐND ngày 13/10/2018 của HĐND tỉnh;

Xét Tờ trình số 1669/TTr-PGDĐT ngày 13/11/2018 của Trưởng phòng Giáo dục và Đào tạo,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Đổi tên Trường Tiểu học Thị trấn Cái Vồn B thành **Trường Tiểu học Phan Bội Châu**.

Thời gian hoạt động: Từ ngày 01/01/2019.

Điều 2. Trường Tiểu học Phan Bội Châu là đơn vị sự nghiệp công lập thuộc ngành giáo dục và đào tạo; có tư cách pháp nhân, được sử dụng con dấu riêng, được mở tài khoản tại Kho bạc Nhà nước để hoạt động theo quy định của pháp luật.

Trường Tiểu học Phan Bội Châu tổ chức và hoạt động theo đúng Điều lệ Trường Tiểu học được ban hành kèm theo Thông tư số 41/2010/TT-BGDĐT ngày 30/12/2010 và Văn bản hợp nhất số 03/VBHN-BGDĐT ngày 22/01/2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Điều 3. Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân thị xã, Trưởng phòng Giáo dục và Đào tạo, Hiệu trưởng Trường Tiểu học Phan Bội Châu và thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan có trách nhiệm thi hành quyết định này. /

Nơi nhận :

- Như Điều 3 (t/hiện);
- Phòng Nội vụ;
- UBND phường Cái Vồn;
- Lưu: VT.



Nguyễn Hữu Phúc

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THỊ XÃ BÌNH MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 1107 /UBND-KT

Bình Minh, ngày 07 tháng 6 năm 2022

V/v thực hiện tự chủ tài chính giai đoạn ổn định chi ngân sách địa phương 2022-2025 theo Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ

Kính gửi:

- Trưởng phòng Tài chính - Kế hoạch;
- Trưởng phòng Giáo dục và Đào tạo;
- Giám đốc Ban Quản lý dự án ĐTXD;
- Giám đốc Trung tâm Văn hóa - Thông tin và Thể thao;
- Giám đốc Trung tâm GDNN-GDTX.

Xét Tờ trình số 215/TTr-TCKH ngày 02/6/2022 của Trưởng phòng Tài chính - Kế hoạch thị xã về việc thực hiện tự chủ tài chính giai đoạn ổn định chi ngân sách địa phương 2022-2025 theo Nghị định số 60/2021/NĐ-CP.

Chủ tịch UBND thị xã có ý kiến như sau:

Thống nhất thực hiện tự chủ tài chính giai đoạn ổn định chi ngân sách địa phương 2022-2025 theo Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ đối với các cơ quan, đơn vị trên địa bàn thị xã theo nội dung đề nghị của Trưởng phòng Tài chính - Kế hoạch thị xã tại Tờ trình nêu trên, cụ thể như sau:

STT	Tên đơn vị	Phân loại đơn vị thuộc mức độ tự chủ tài chính theo Điều 9 Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ	Thời gian thực hiện
I	Ngành giáo dục:		
1	Mầm non Hoa Hồng	Nhóm 4	2022-2025
2	Mầm non Hoa Hồng 2	Nhóm 4	2022-2025
3	Mầm non Hoa Mĩ	Nhóm 4	2022-2025
4	Mầm non Hoà Sen	Nhóm 4	2022-2025
5	Mầm non Sao Mai	Nhóm 4	2022-2025
6	Mầm non Đông Thạnh	Nhóm 4	2022-2025
7	Mầm non Mỹ Hoà	Nhóm 4	2022-2025
8	Mầm non Hoa Lan	Nhóm 4	2022-2025
9	Mầm non Khai Trí	Nhóm 4	2022-2025
10	Mầm non Sen Hồng	Nhóm 4	2022-2025
11	Tiểu học Lê Thánh Tông	Nhóm 4	2022-2025

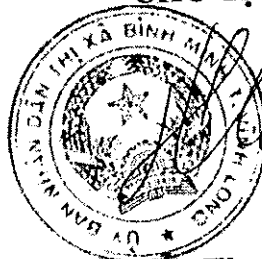
12	Tiểu học Phan Bội Châu	Nhóm 4	2022-2025
13	Tiểu học Thoại Ngọc Hầu	Nhóm 4	2022-2025
14	Tiểu học Phan Văn Đáng	Nhóm 4	2022-2025
15	Tiểu học Võ Thị Sáu	Nhóm 4	2022-2025
16	Tiểu học Nguyễn Thị Minh Khai	Nhóm 4	2022-2025
17	Tiểu học Nguyễn Văn Trỗi	Nhóm 4	2022-2025
18	Tiểu học Lý Thường Kiệt	Nhóm 4	2022-2025
19	Tiểu học Phù Ly	Nhóm 4	2022-2025
20	Tiểu học Phan Văn Năm	Nhóm 4	2022-2025
21	Tiểu học Trần Bình Trọng	Nhóm 4	2022-2025
22	Tiểu học Mỹ Hoà C	Nhóm 4	2022-2025
23	THCS Lý Thái Tổ	Nhóm 4	2022-2025
24	THCS Thuận An	Nhóm 4	2022-2025
25	THCS Thành Phước	Nhóm 4	2022-2025
26	THCS Mỹ Hoà	Nhóm 4	2022-2025
27	THCS Đông Bình	Nhóm 4	2022-2025
28	THCS Đông Thạnh	Nhóm 4	2022-2025
II	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng	Nhóm 2	2022-2025
III	Trung tâm Văn hóa - Thông tin và Thể thao	Nhóm 4	2022-2025
IV	Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên	Nhóm 4	2022-2025

Giao Trưởng phòng Tài chính – Kế hoạch chịu trách nhiệm, phối hợp Trưởng phòng Giáo dục và Đào tạo, Giám đốc Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng, Giám đốc Trung tâm Văn hóa - Thông tin và Thể thao, Giám đốc Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp – Giáo dục thường xuyên triển khai thực hiện đúng theo quy định của pháp luật hiện hành./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- KBNN Bình Minh (biết);
- CV (KT);
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH



Nguyễn Thanh Cần

NHỮNG THAY ĐỔI SAU KHI CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN

[illegible]

NGƯỜI ĐƯỢC CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT CẦN CHÚ Ý !

- 1- Được hưởng quyền và phải thực hiện nghĩa vụ của người sử dụng đất theo các điều 73, 74, 75, 76, 77, 78, 79 Luật Đất đai 1993.
- 2- Khi có thay đổi về hình thể, quy mô sử dụng, mục đích sử dụng và người sử dụng khu đất, phải mang giấy chứng nhận này đến đăng ký với cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.
- 3- Không được tự ý sửa chữa, tẩy xóa bất kỳ một nội dung nào trong giấy chứng nhận. Khi bị mất hoặc làm hư hỏng giấy chứng nhận phải khai báo ngay với cơ quan cấp giấy.



GIẤY CHỨNG NHẬN QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT

SôAA 161306

Phần đất sử dụng

NHỮNG THAY ĐỔI SAU KHI CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN

[illegible]

NGƯỜI ĐƯỢC CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT CẦN CHÚ Ý !

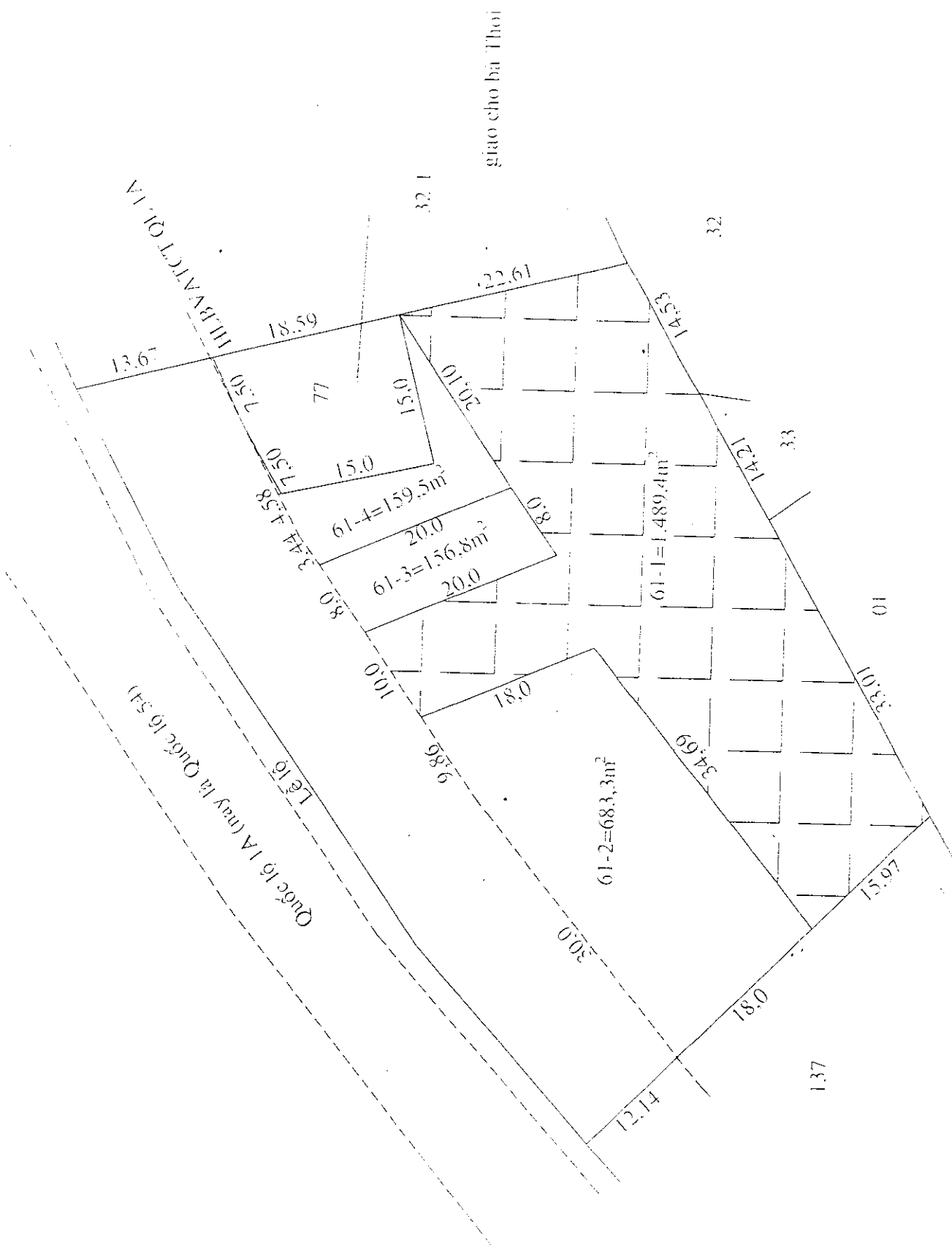
- 1- Được hưởng quyền và phải thực hiện nghĩa vụ của người sử dụng đất theo các điều 73, 74, 75, 76, 77, 78, 79 Luật Đất đai 1993.
- 2- Khi có thay đổi về hình thể, quy mô sử dụng, mục đích sử dụng và người sử dụng khu đất, phải mang giấy chứng nhận này đến đăng ký với cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.
- 3- Không được tự ý sửa chữa, tẩy xóa bất kỳ một nội dung nào trong giấy chứng nhận. Khi bị mất hoặc làm hư hỏng giấy chứng nhận phải khai báo ngay với cơ quan cấp giấy.



GIẤY CHỨNG NHẬN QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT

SõAA 161307

Phần đất sử dụng



UBND TỈNH VĨNH LONG
SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1746/STNMT

Vĩnh Long, ngày 30 tháng 10 năm 2013

V/v nộp hồ sơ giao đất.

Kính gửi:

- Phòng Giáo dục và Đào tạo thị xã Bình Minh
- Liên đoàn Lao động thị xã Bình Minh
- Phòng Công chứng số 2 – Sở Tư pháp Vĩnh Long.

Căn cứ công văn số 3029/UBND-KTN, ngày 21/10/2012 của UBND tỉnh Vĩnh Long về việc chấp thuận chủ trương cho UBND thị xã Bình Minh lập kế hoạch sử dụng đất, tại phường Cái Vồn, thị xã Bình Minh, cụ thể như sau:

- Thửa 61 (61-1), diện tích 1.489,4m² giao Trường Tiểu học Cái Vồn B để xây dựng, mở rộng trường đạt chuẩn;
- Thửa 61 (61-3), diện tích 156,8m² đất giao Liên đoàn Lao động thị xã Bình Minh để xây dựng trụ sở làm việc;
- Thửa 61 (61-4), diện tích 159,5m² giao Phòng Công chứng số 2 - Sở Tư pháp để xây dựng trụ sở làm việc.

Căn cứ Khoản 1, Điều 28 Thông tư số 14/2009/TT-BTNMT ngày 01/10/2008 của Bộ Tài nguyên và Môi trường “**Quy định chi tiết về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và trình tự thủ tục thu hồi, giao đất, cho thuê đất**”;

Để có cơ sở trình UBND tỉnh Quyết định giao đất cho các đơn vị: Liên đoàn Lao động thị xã Bình Minh, Trường Tiểu học Cái Vồn B, Phòng Công chứng số 2 – Sở Tư pháp Vĩnh Long. Sở Tài nguyên và Môi trường đề nghị Chủ đầu tư bổ túc hồ sơ xin giao đất như sau:

- **Hồ sơ nộp:** lập thành 02 bộ bao gồm:

1. Đơn xin giao đất theo mẫu 03/ĐĐ (bản chính);
2. Dự án đầu tư đã được xét duyệt hoặc chấp thuận (chứng thực); — n.s
3. Trích đo bản đồ địa chính khu đất (bản chính) —
4. Tờ khai lệ phí trước bạ (theo mẫu).

Sau khi tiếp nhận đầy đủ hồ sơ hợp lệ, Sở Tài nguyên và Môi trường sẽ trình UBND tỉnh quyết định giao đất cho các đơn vị nêu trên theo đúng quy định./.

Nơi nhận:

- Như trên.
- Sở Tư pháp;
- UBND thị xã Bình Minh;
- Phòng TN&MT thị xã Bình Minh;
- Trường Tiểu học Cái Vồn B;
- Lưu: VT – QLDD

GIÁM ĐỐC
CHANH VĂN PHÒNG
SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG
TỈNH VĨNH LONG
Phan Phi Dũng

A. Chien + G.H.D

A. burn

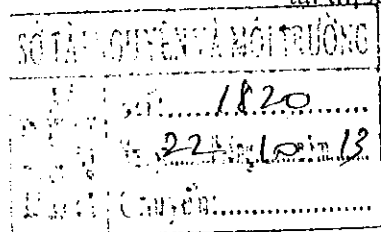
**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH VĨNH LONG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 3029/UBND-KTN

Vĩnh Long, ngày 21 tháng 10 năm 2013

V/v thu hồi giao đất cho các tổ chức
tại thị xã Bình Minh



Kính gửi:

- Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường;
- Chủ tịch UBND thị xã Bình Minh.

Xét tờ trình số 1432/TTr-STNMT, ngày 11 tháng 9 năm 2013 của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường về việc xin chủ trương cho UBND thị xã Bình Minh sử dụng 4.854,9m² đất tại phường Cái Vồn, thị xã Bình Minh.

Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh có ý kiến như sau:

Chấp thuận chủ trương cho UBND thị xã Bình Minh, lập kế hoạch sử dụng đất tại phường Cái Vồn, thị xã Bình Minh, cụ thể như sau:

- Tách thửa 61 (61-1), diện tích 1.489,4m² giao Trường Tiểu học Cái Vồn B mở rộng xây dựng trường đạt chuẩn;
- Thửa 61 (61-3), diện tích 156,8m² giao Liên đoàn Lao động thị xã Bình Minh xây dựng trụ sở làm việc;
- Thửa 61 (61-4), diện tích 159,5m² giao Phòng Công chứng số 2 – Sở Tư pháp xây dựng trụ sở làm việc.

Riêng thửa 61 (61-2), diện tích 683,3m² giao Chủ tịch UBND thị xã Bình Minh chỉ đạo lập thủ tục đấu giá quyền sử dụng đất theo đúng quy định của pháp luật về đất đai hiện hành, trước khi quyết định giao đất;

Giao Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với Chủ tịch UBND thị xã Bình Minh triển khai thực hiện theo đúng quy định.

Nơi nhận:

- Như trên;
- PCT . UBND tỉnh phụ trách (báo cáo);
- Chánh VP. UBND tỉnh;
- Phòng KTN;
- Lưu: VT, 4.08.05.

5



Trương Văn Sáu

Số: 64/PTCKH

Bình Minh, ngày 10 tháng 4 năm 2024

V/v thẩm định đề án sử dụng tài sản
công vào mục đích cho thuê của
Trường Tiểu học Phan Bội Châu

Kính gửi: Trường Tiểu học Phan Bội Châu, thị xã Bình Minh.

Căn cứ Chương III Nghị định số 151/2017/NĐ - CP, ngày 26 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ quy định quản lý, sử dụng tài sản công tại đơn vị sự nghiệp công lập;

Ngày 08 tháng 4 năm 2024, Phòng Tài chính - Kế hoạch thị xã có nhận Tờ trình số 15/TTr - PBC, ngày 29/03/2024, (Kèm Đề án số 13/ĐA - PBC, ngày 29/03/2024 về việc sử dụng tài sản công tại Trường Tiểu học Phan Bội Châu vào mục đích cho thuê mặt bằng Căn tin học sinh) của Trường Tiểu học Phan Bội Châu về việc sử dụng tài sản công tại Trường Tiểu học Phan Bội Châu vào mục đích cho thuê mặt bằng căn tin. Sau khi xem xét nội dung đề án sử dụng tài sản công vào mục đích cho thuê của đơn vị, Phòng Tài chính - Kế hoạch có ý kiến như sau:

1. Sự cần thiết của việc sử dụng tài sản công vào mục đích cho thuê.

Trường Tiểu học Phan Bội Châu, thị xã Bình Minh là đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân thị xã. Trụ sở làm việc và quyền sử dụng đất được Nhà nước giao cho đơn vị quản lý và sử dụng gồm:

- Nhà, vật kiến trúc giá trị: 25.080.539.568 đ.
- Diện tích đất: 8,834,1 m² ; Giá trị: 30.919.350.000 đ.

Nhằm tạo điều kiện thuận lợi, đảm bảo phục vụ tốt cho học sinh đang học tập tại trường, Trường Tiểu học Phan Bội Châu dự kiến sử dụng diện tích 50 m² đất trong khuôn viên để cho thuê mặt bằng bán căn tin để phục vụ nhu cầu ăn uống của học sinh học tập tại trường.

2. Sự phù hợp của Đề án với chức năng, nhiệm vụ của đơn vị, quy định về pháp luật quản lý, sử dụng tài sản công và pháp luật có liên quan.

Tại khoản 1, Điều 42 Nghị định số 151/2017/NĐ - CP của Chính phủ quy định quản lý, sử dụng tài sản gắn liền với đất và giá trị quyền sử dụng đất tại đơn vị sự nghiệp công lập vào mục đích kinh doanh, cho thuê, liên doanh, liên kết.

“1. Việc sử dụng tài sản gắn liền với đất và giá trị quyền sử dụng đất tại đơn vị sự nghiệp công lập vào mục đích kinh doanh, cho thuê, liên doanh, liên kết phải thuộc trường hợp quy định tại khoản 1, Điều 56, khoản 1 Điều 57, khoản 1 Điều 58 của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công”.

Theo quy định nêu trên, Trường Tiểu học Phan Bội Châu lập Đề án sử dụng tài sản công vào mục đích cho thuê mặt bằng bán căn tin nhằm phục vụ nhu cầu ăn uống của học sinh đang học tập tại Trường là phù hợp.

Nhằm đáp ứng nhu cầu ăn uống, vệ sinh an toàn thực phẩm cho học sinh tại trường, nên việc cho thuê căn tin phục vụ học sinh tại trường là hoạt động phụ trợ, hỗ

trợ trực tiếp cho việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ được giao (theo khoản 6, điều 6 Thông tư số 144/2017/TT – BTC ngày 29/12/2017 của Bộ Tài chính).

- Địa điểm thực hiện: Tại Trường Tiểu học Phan Bội Châu, thị xã Bình Minh.
- Tài sản cho thuê: Mặt bằng bán căn tin.
- Phương thức thực hiện: Đấu giá cho thuê.
- Phương án tài chính:

+ Thu: Việc xác định giá khởi điểm để đấu giá cho thuê được thực hiện theo các quy định hiện hành của pháp luật.

+ Chi: Chi trả các chi phí hợp lý có liên quan, thực hiện nghĩa vụ tài chính với Nhà nước, phần còn lại đơn vị quản lý, sử dụng theo quy định tại khoản 5, Điều 69 Nghị định số 151/2017/NĐ – CP, ngày 26/12/2017 của Chính phủ.

Trường Tiểu học Phan Bội Châu, thị xã Bình Minh có trách nhiệm xây dựng kế hoạch thực hiện việc sử dụng tài sản công vào mục đích cho thuê và các biện pháp thực hiện nhiệm vụ theo kế hoạch đảm bảo đúng mục đích, chất lượng, tiến độ.

Trên đây là ý kiến thẩm định Đề án sử dụng tài sản công vào mục đích cho thuê của Trường Tiểu học Phan Bội Châu./.)

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND thị xã (báo cáo);
- Lưu: VT.



Nguyễn Minh Quang

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THỊ XÃ BÌNH MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 824 /UBND-KT

Bình Minh, ngày 15 tháng 4 năm 2024

V/v có ý kiến thẩm định Đề án
sử dụng tài sản công vào mục
đích cho thuê của Trường Tiểu
học Phan Bội Châu

Kính gửi: Sở Tài chính tỉnh Vĩnh Long.

Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công ngày 21/6/2017;

Căn cứ Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công;

Căn cứ Thông tư số 144/2017/TT-BTC ngày 29/12/2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung của Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật quản lý, sử dụng tài sản công;

Căn cứ Công văn số 399/STC-GCS&TCDN ngày 03/3/2022 của Sở Tài chính tỉnh Vĩnh Long về việc thực hiện nghiêm các quy định của Nhà nước khi sử dụng tài sản công vào mục đích kinh doanh, cho thuê, liên doanh, liên kết;

Xét Tờ trình số 126/TTr-PTCKH ngày 08/4/2024 của Trưởng phòng Tài chính - Kế hoạch thị xã về việc ban hành văn bản đề nghị thẩm định Đề án sử dụng tài sản công vào mục đích cho thuê của Trường Tiểu học Phan Bội Châu.

UBND thị xã Bình Minh đề nghị Sở Tài chính tỉnh Vĩnh Long xem xét có ý kiến thẩm định Đề án sử dụng tài sản công vào mục đích cho thuê của Trường Tiểu học Phan Bội Châu theo quy định tại khoản 3 Điều 44 Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công (*Kèm theo Đề án sử dụng tài sản công vào mục đích cho thuê mặt bằng làm căn tin của Trường Tiểu học Phan Bội Châu lập*).

Rất mong Sở Tài chính tỉnh Vĩnh Long sớm xem xét có ý kiến. /

Nơi nhận:

- Như trên;
- Phòng TC-KH;
- Phòng GD và ĐT;
- Trường TH Phan Bội Châu;
- CV (KT);
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Văn Dân